

Bài 24 (tiếp theo)
CUỘC ĐẤU TRANH BẢO VỆ VÀ XÂY DỰNG
CHÍNH QUYỀN DÂN CHỦ NHÂN DÂN (1945 – 1946)

3. Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp trở lại xâm lược

- Đêm 22 rạng sáng 23-9-1945, quân Pháp đánh úp trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai.
- Nhân dân ta anh dũng đánh trả quân xâm lược
- Nhân dân miền Bắc tích cực chi viện cho nhân dân miền Nam: những đoàn quân “Nam tiến” nô nức lên đường vào Nam chiến đấu.

4. Đấu tranh chống quân Tưởng và bọn phản cách mạng

- Nhằm hạn chế sự phá hoại của bọn tay sai của Tưởng, Quốc hội đồng ý chia cho chúng 70 ghế trong Quốc hội không qua bầu cử và một số ghế bộ trưởng trong chính phủ Liên hiệp.
- Ta còn nhân nhượng cho Tưởng một số quyền lợi kinh tế như cung cấp lương thực, nhận tiêu tiền “quan kim”,...
- Mặt khác, Chính phủ ban hành một số sắc lệnh nhằm trấn áp bọn phản cách mạng; giam giữ, lập tòa án quân sự để trừng trị bọn phản cách mạng.

5. Hiệp định sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước Việt – Pháp (14-9-1946)

- Tưởng Giới Thạch và Pháp kí Hiệp ước Hoa – Pháp (28-2-1946), bắt tay chống phá cách mạng nước ta
- Trước tình hình đó, ta chủ động đàm phán với Pháp, hòa hoãn với Pháp và kí Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) nhằm đuổi quân Tưởng về nước, tranh thủ thời gian chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.

*** Nội dung Hiệp định Sơ bộ:** Pháp công nhận VN là một quốc gia tự do, có chính phủ, nghị viện, quân đội và tài chính riêng. Quân Pháp ra miền Bắc thay thế quân Tưởng để giải giáp quân Nhật và sẽ rút dần trong 5 năm.

- Sau khi kí Hiệp định, Pháp liên tiếp bội ước.

- Cuộc đàm phán chính thức tại Phông-ten-nơ-blô (Pháp) thất bại.

Hồ Chí Minh đã kí với Pháp bản Tạm ước ngày 14-9-1946, tiếp tục nhượng bộ cho Pháp một số quyền lợi kinh tế – văn hoá ở Việt Nam.

*** Ý nghĩa:** Việc ta kí Hiệp định Sơ bộ và bản Tạm ước Việt – Pháp đã giúp chúng ta loại được một kẻ thù là quân Tưởng, ta có thêm thời gian hòa hoãn để chuẩn bị cuộc chiến đấu lâu dài.

Câu hỏi ôn tập:

*Chính phủ ta ký với Pháp Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) và Tạm ước (14-9-1946) nhằm mục đích gì?
Nội dung Hiệp định Sơ bộ.*

Chương V : VIỆT NAM TỪ CUỐI NĂM 1946 ĐẾN NĂM 1954

Bài 25

NHỮNG NĂM ĐẦU CỦA CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1950)

I. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ (19-12-1946)

1. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ

- Sau khi kí Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946, thực dân Pháp tăng cường hoạt động khiêu khích, tiến công ta ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ, ở Hải Phòng, Lạng Sơn, nhất là ở Hà Nội (12-1946).
- Ngày 18-12-1946, quân Pháp gửi tối hậu thư đòi ta giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, giao quyền kiểm soát thủ đô cho chúng....Nếu không chúng sẽ hành động vào sáng ngày 20-12-1946.
- Trước đó, Ban thường vụ Trung ương Đảng họp (ngày 18 và 19-12-1946), quyết định phát động toàn quốc kháng chiến.
- Tối 19-12-1946, Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.

* **Nội dung:** (Chữ nhỏ SGK/104)

- Hưởng ứng *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến.

2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của ta

Đó là cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, trường kì, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế. Tập trung vào 2 nội dung:

- + kháng chiến toàn dân: tất cả mọi người dân tham gia kháng chiến.
- + Kháng chiến toàn diện: trên tất cả các mặt trận quân sự, kinh tế, ngoại giao...

II. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16

- Tại Hà Nội: cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt ở Bắc Bộ phủ, Hàng Bông...Quân dân Hà Nội đã loại khỏi vòng chiến đấu hàng nghìn tên địch, giam chân địch ở trong thành phố... Đến đêm 17-2-1947, *Trung đoàn Thủ đô* thực hiện cuộc rút quân khỏi vòng vây của địch ra căn cứ an toàn.
- Tại các thành phố khác như: Nam Định, Huế, Đà Nẵng,...quân ta tiến công, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, giam chân địch ở đây.

* **Ý nghĩa** : Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16 đã giam chân địch trong các đô thị, làm giảm bước tiến của chúng, tạo điều kiện cho Đảng, Chính phủ rút lên căn cứ Việt Bắc và chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài.

III. Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài

(Điều chỉnh nội dung chương trình: không dạy)

Câu hỏi ôn tập:

- 1) Đảng, Chính phủ và nhân dân có thái độ như thế nào trước hành động xâm lược của Thực dân Pháp?
- 2) Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được Đảng đề ra như thế nào?